

Xin hãy vui lòng ghi vào những mục này bằng chữ Roma (chữ không dấu).

ローマ字での記入をお願いします。

Đây là đội cứu thương. Hãy chỉ rõ bệnh tình của bạn để chúng tôi liên lạc với bệnh viện.

救急隊です病院へ連絡するので患者さんのことをおしえてください。

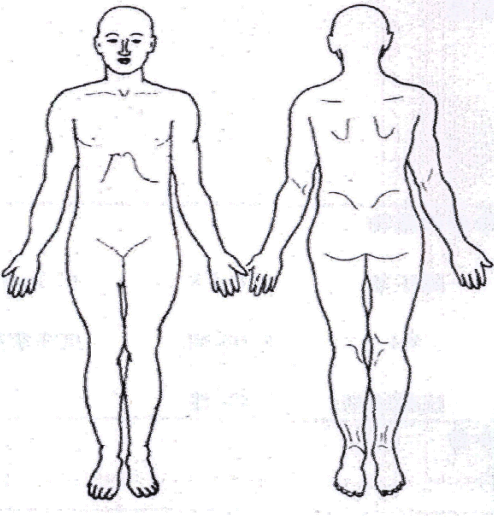
<b>Tên</b>	名前	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	生年月日	<b>Tuổi</b>	(歳)

Xin hãy cho biết địa chỉ của bạn

あなたの住所をおしえてください

Hãy đánh dấu vào các mục bệnh án mà bạn đang mang trong người

身体で異常が有るところにマークして下さい

Vị trí bệnh	部位	Đánh dấu	Triệu chứng bệnh	どんな症状ですか	Đánh dấu
			<b>Đau kéo dài</b>	持続痛	
			<b>Đau từng phần</b>	ズキズキする痛み	
			<b>Đau do bị ép</b>	しめつけられるような	
			<b>Gãy xương</b>	骨がおれた	
			<b>Bị co giật</b>	けいれんしていた	
			<b>Khó thở</b>	息苦しい	
			<b>Tim đập nhanh</b>	動悸がする	
			<b>Nôn mửa</b>	吐き気がする	
			<b>Hen suyễn</b>	喘息	
			<b>Đang mang thai</b>	妊娠中	
			<b>Bị tiêu chảy</b>	下痢をしている	
			<b>Chóng mặt</b>	めまい	
			<b>Sốt</b>	発熱	
		<b>Bị bỏng</b>	火傷		

Có bị dị ứng hay không

Có はい ・ Không いいえ

アレルギーはあるか

Triệu chứng xuất hiện từ khi nào

何時頃から症状がでたか

( : )

Thời gian bữa ăn gần nhất

最後の食事時間は

( : )

<b>Điền vào bệnh mãn tính nếu có</b>	<b>Tên bệnh viện</b>	病院名
持病があれば病名を記入		

Hãy đánh dấu vào các mục bệnh mãn tính dưới đây nếu có

下記に持病があればマークして下さい

**Bệnh tim** 心疾患

**Bệnh gan** 肝臓疾患

**Bệnh não** 脳疾患

今飲んでいる薬があるなら持ってきて下さい

**Cao huyết áp** 高血圧

**Hãy mang theo loại thuốc mà bạn đang uống nếu có**

**Bệnh tiểu đường** 糖尿病